

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2023-2024
(XEM THEO STT HỒ SƠ)

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
1	001	Lê Ngọc Phương An	25/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	X
2	002	Mai Nguyễn Phương An	21/10/2008	Nữ	Trà Vinh	XH2	10C05	X		
3	003	Nguyễn Thị Tuấn An	30/3/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
4	004	Nguyễn Trần Việt An	3/9/2008	Nam	Tỉnh Lâm Đồng	TN3	10C18	X		X
5	005	Quách An An	4/7/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
6	006	Trần Hoàng Thiên Ân	26/10/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X		X
7	007	Đào Nguyễn Hồng Ân	13/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
8	008	Hoàng Gia Ân	29/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
9	009	Kwan Ngọc Vĩ Ân	24/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
10	010	La Ngọc Trúc Ân	16/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
11	011	Lê Gia Ân	6/5/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X		X
12	012	Nguyễn Tạ Thiên Ân	3/6/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
13	013	Nguyễn Trần Hồng Ân	29/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	X
14	014	Nguyễn Tường Ân	24/6/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
15	015	Nguyễn Vũ Hoàng Ân	9/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18			X
16	016	Trần Huỳnh Thiên Ân	23/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
17	017	Bùi Trần Duyên Anh	25/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
18	019	Đinh Lương Quốc Anh	30/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		X
19	020	Đinh Nguyễn Quốc Anh	8/8/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	
20	021	Đỗ Thị Ngọc Anh	6/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
21	022	Đoàn Minh Anh	3/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01		X	X
22	023	Dương Minh Anh	12/8/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
23	024	Giảng Hoài Anh	5/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
24	025	Hồ Đức Anh	15/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
25	027	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	11/3/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14		X	
26	028	Huỳnh Nguyễn Quế Anh	3/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
27	029	Lê Hoàng Minh Anh	21/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
28	030	Lê Hồng Anh	18/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16		X	X
29	032	Lê Quỳnh Anh	9/10/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X	X	X
30	033	Lê Trần Minh Anh	11/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
31	034	Nguyễn Giang Duy Anh	22/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
32	035	Nguyễn Hoàng Anh	25/2/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09	X		X
33	036	Nguyễn Hoàng Minh Anh	27/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
34	037	Nguyễn Kiều Quỳnh Anh	5/9/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15		X	X
35	038	Nguyễn Lê Kỳ Anh	13/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
36	039	Nguyễn Lê Thủy Anh	1/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
37	040	Nguyễn Minh Anh	12/12/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
38	042	Nguyễn Ngọc Phương Anh	9/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
39	043	Nguyễn Ngọc Thái Anh	28/2/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
40	044	Nguyễn Phương Anh	5/7/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
41	046	Nguyễn Tuấn Anh	17/3/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
42	047	Nguyễn Vĩnh Khánh Anh	27/5/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16	X	X	
43	048	Nguyễn Võ Phương Anh	13/5/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			X
44	049	Phạm Đắc Tuấn Anh	11/12/2007	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
45	050	Phạm Hồng Anh	25/10/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15		X	X
46	051	Phạm Huỳnh Vân Anh	21/7/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
47	052	Phạm Quỳnh Anh	24/6/2008	Nữ	Ninh Thuận	XH1	10C03		X	X
48	053	Phạm Trần Kim Anh	19/4/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
49	055	Tạ Quốc Anh	31/7/2008	Nam	Hà Nội	XH2	10C05	X	X	X
50	057	Trần Hoàng Quốc Anh	4/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
51	058	Trần Thảo Anh	15/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	
52	059	Trịnh Dịu Anh	21/2/2008	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	XH1	10C02	X		X
53	060	Trịnh Minh Anh	23/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			X
54	061	Trịnh Vân Anh	21/5/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
55	062	Trương Phạm Quỳnh Anh	19/7/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
56	063	Võ Bảo Anh	18/9/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
57	065	Đàm Đăng Hoài Bằng	23/9/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		X
58	066	Lưu Khánh Bằng	22/10/2008	Nữ	Tỉnh Bến Tre	XH3	10C07	X		
59	067	Lê Gia Bảo	23/2/2008	Nam	Tỉnh An Giang	TN3	10C15	X	X	X
60	068	Lê Quốc Bảo	12/9/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
61	069	Lý Thiên Bảo	15/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	X
62	070	Nguyễn Đường Gia Bảo	1/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		
63	071	Nguyễn Khoa Gia Bảo	18/9/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
64	072	Phạm Gia Bảo	13/6/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
65	073	Trần Phan Gia Bảo	28/4/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
66	074	Trần Thiên Bảo	6/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
67	075	Trương Gia Bảo	17/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
68	076	Trương Hoàng Gia Bảo	11/3/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	
69	077	Nguyễn Thị Ngọc Bích	2/1/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
70	078	Huỳnh Hữu Bình	7/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
71	079	Nguyễn Huy Bình	11/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	
72	080	Lê Hoàng Bảo Châu	12/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			X
73	081	Lê Huỳnh Bảo Châu	29/12/2008	Nữ	Bạc Liêu	XH1	10C04	X		
74	082	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	12/11/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		
75	083	Phan Nam Bảo Châu	1/6/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X		
76	084	Trịnh Bảo Châu	22/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X
77	085	Huỳnh Lê Hà Chi	9/9/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16	X	X	
78	086	Lê Minh Chiến	8/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
79	087	Tăng Quang Chiến	11/6/2008	Nam	Tỉnh Lâm Đồng	XH4	10C09	X		X
80	088	Bùi Mạnh Cường	16/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13	X	X	X
81	089	Trương Huy Cường	2/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
82	090	Lê Nguyễn Tâm Đan	21/6/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
83	092	Hà Hải Đăng	5/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
84	093	Nguyễn Hoàng Hải Đăng	6/8/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X		X
85	094	Nguyễn Thành Danh	22/5/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
86	095	Bùi Thành Đạt	6/4/2008	Nam	Bình Thuận	TN2	10C14			
87	096	Châu Thành Đạt	17/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
88	097	Đặng Thành Đạt	19/8/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
89	098	Đỗ Trọng Đạt	8/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		
90	100	Huỳnh Minh Đạt	22/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
91	101	Lê Minh Đạt	15/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
92	102	Lưu Thành Đạt	22/5/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			
93	103	Nguyễn Bá Đạt	10/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
94	104	Nguyễn Minh Đạt	21/5/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
95	105	Nguyễn Minh Đạt	29/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
96	106	Nhan Thành Đạt	18/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18			X
97	107	Trịnh Phát Đạt	5/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
98	108	Trương Quốc Đạt	28/3/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
99	109	Hoàng Ngọc Diệp	20/2/2008	Nữ	Tỉnh Quảng Bình	TN3	10C18	X		X
100	110	Nguyễn Jennifer Hoàng Thiên Diệp	25/12/2008	Nữ	Washington	XH3	10C08			
101	111	Nguyễn Ngọc Diệp	2/7/2007	Nữ	Điện Biên	XH1	10C02	X		X
102	112	Vương Hoàng Diệp	21/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
103	113	Nguyễn Thiên Diệu	8/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
104	114	Ngô Khả Doanh	12/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
105	115	Nguyễn Huy Đông	30/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
106	116	Đinh Trọng Đức	4/3/2008	Nam	Thành phố Hà Nội	TN3	10C17			X
107	117	Lại Văn Đức	16/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
108	118	Lê Triệu Thiên Đức	30/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01		X	X
109	119	Nguyễn Anh Đức	18/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	
110	120	Trần Anh Đức	1/5/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
111	121	Hồ Mỹ Dung	11/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
112	122	Đặng Trung Dũng	4/3/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
113	124	Nguyễn Tuấn Dũng	26/6/2008	Nam	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TN3	10C18	X		X
114	125	Phạm Tuấn Dũng	20/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
115	126	Phan Mạnh Dũng	8/3/2008	Nam	Nghệ An	XH3	10C07	X		
116	127	Phó Khí Trí Dũng	12/7/2008	Nam	Kiên Giang	XH3	10C06	X	X	
117	128	Lê Mạnh Dương	10/5/2008	Nam	Tỉnh Hải Dương	XH3	10C07			
118	129	Nguyễn Đặng Ánh Dương	1/2/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
119	130	Nguyễn Đặng Ánh Dương	12/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01		X	X
120	131	Nguyễn Thùy Dương	18/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
121	132	Trần Vĩnh Dương	29/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
122	133	Võ Trần Triều Dương	14/10/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09	X	X	X
123	134	Đặng Hoàng Anh Duy	16/2/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
124	135	Diệp Hồng Bảo Duy	24/1/2008	Nam	Tỉnh Lâm Đồng	XH3	10C07			X
125	136	Lý Thanh Duy	7/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
126	137	Phạm Nguyễn Duy	14/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
127	138	Nguyễn Sơ Kỳ Duyên	22/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	X
128	139	Thái Thùy Duyên	15/5/2008	Nữ	Bạc Liêu	XH4	10C09	X		
129	140	Trương Ngọc Mỹ Duyên	27/3/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
130	141	Tăng Nguyễn Hoàng Gia	1/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
131	142	Bùi Việt Thanh Giang	17/7/2008	Nam	Tỉnh Kiên Giang	XH4	10C09		X	X
132	143	Huỳnh Thu Hà	30/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
133	144	Khổng Hoàng Khánh Hà	14/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
134	145	Nguyễn Ngọc Thanh Hà	1/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
135	146	Nguyễn Thị Ngọc Hà	29/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
136	147	Nguyễn Thu Hà	24/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X
137	148	Bùi Gia Hân	16/2/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
138	149	Đào Gia Hân	29/11/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		
139	150	Huỳnh Bảo Hân	22/11/2008	Nữ	Quảng Nam	TN1	10C13		X	
140	151	Lâm Bảo Hân	17/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			
141	153	Lưu Gia Hân	21/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
142	154	Ngô Gia Hân	30/6/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			X
143	155	Nguyễn Bảo Hân	27/8/2008	Nữ	Thành phố Hà Nội	XH1	10C04	X		
144	156	Nguyễn Lê Gia Hân	23/1/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
145	157	Nguyễn Ngọc Gia Hân	10/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
146	158	Phạm Ngọc Bảo Hân	13/11/2008	Nữ	Tỉnh Thừa Thiên Huế	XH4	10C09	X	X	
147	159	Phạm Nguyễn Gia Hân	3/5/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X	X	X
148	160	Phạm Thị Ngọc Hân	30/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
149	161	Trần Bảo Hân	24/1/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
150	162	Trần Gia Hân	26/1/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
151	163	Trương Gia Hân	21/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			X
152	164	Chiêm Thị Mỹ Hằng	5/1/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	
153	165	Nguyễn Thị Thu Hằng	14/3/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			X
154	166	Phan Thị Diễm Hằng	29/7/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
155	167	Trần Thị Diễm Hằng	13/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
156	168	Đinh Ngọc Minh Hạnh	23/8/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
157	169	Nguyễn Ngọc Bảo Hạnh	8/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
158	170	Nguyễn Văn Hạnh	15/10/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09			
159	171	Lai Trí Hào	28/3/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
160	172	Lương Phạm Anh Hào	31/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
161	173	Nguyễn Minh Hiền	27/10/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
162	174	Kim Hiền	28/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
163	175	Nguyễn Thảo Hiền	9/1/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
164	176	Phạm Hồ Vinh Hiền	25/12/2007	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
165	177	Phạm Thế Hiền	14/10/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		X
166	178	Lê Ngọc Hiệp	6/2/2008	Nam	Cần Thơ	XH4	10C09			X
167	179	Vũ Hoàng Hiệp	7/1/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	X
168	180	Bùi Trọng Hiếu	7/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
169	181	Ngô Trung Hiếu	11/5/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
170	182	Nguyễn Thanh Xuân Hiếu	24/3/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
171	183	Nguyễn Trung Hiếu	25/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
172	184	Phan Đức Trung Hiếu	9/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		
173	185	Tạ Trung Hiếu	25/12/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X		X
174	186	Nguyễn Mạnh Thái Hồ	22/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			X
175	187	Nguyễn Ngọc Bảo Hoà	28/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			
176	188	Nguyễn Trần Đức Hòa	7/3/2008	Nam	Tỉnh Lâm Đồng	TN3	10C16	X	X	X
177	189	Nguyễn Hữu Hoàn	16/6/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		
178	191	Lê Huy Hoàng	12/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
179	192	Lê Huy Hoàng	21/1/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		X
180	193	Ngô Nguyễn Huy Hoàng	5/2/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
181	194	Nguyễn Việt Hoàng	22/10/2008	Nam	Tỉnh Hải Dương	XH3	10C06			X
182	195	Trần Minh Hoàng	29/10/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01		X	X
183	197	Âu Dương Quốc Hùng	10/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	
184	198	Đào Bá Hưng	4/10/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
185	199	Hồ Phú Hưng	12/9/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
186	200	Hồ Thịnh Hưng	11/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
187	201	Lâm Gia Hưng	12/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18			X
188	203	Nhữ Duy Hưng	19/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
189	204	Đỗ Nguyên Hương	21/11/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			
190	205	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	9/3/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
191	206	Hà Gia Huy	26/3/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	X
192	208	Lê Quang Huy	8/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13	X	X	
193	209	Lê Quốc Huy	27/7/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
194	210	Nguyễn Hoàng Gia Huy	7/9/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		X
195	211	Nguyễn Lâm Gia Huy	28/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
196	212	Nguyễn Lâm Gia Huy	29/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
197	213	Nguyễn Lưu Khánh Huy	22/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01		X	X
198	214	Nguyễn Minh Huy	21/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
199	215	Nguyễn Quốc Huy	25/9/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
200	216	Nguyễn Trọng Huy	1/11/2008	Nam	Nghệ An	TN1	10C13	X	X	
201	217	Phạm Gia Huy	28/9/2008	Nam	Tỉnh Lạng Sơn	TN3	10C15		X	X
202	218	Phạm Trần Gia Huy	7/11/2008	Nam	Tỉnh Bến Tre	TN3	10C16		X	X
203	219	Phạm Viết Huy	8/8/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
204	220	Phan Gia Huy	22/4/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	
205	221	Phan Nguyễn Ngọc Huy	10/4/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			
206	222	Thái Kiều Tú Huy	31/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
207	223	Trần Hoàng Huy	20/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
208	224	Trần Vũ Nhật Huy	23/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
209	225	Trương Gia Huy	24/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
210	226	Trương Gia Huy	16/10/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X	X	
211	227	Võ Thị Thu Huyền	6/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			X
212	228	Hà Ngọc Phương Huynh	27/6/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16		X	X
213	229	Nguyễn Bảo Hy	28/10/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
214	231	Trần Quang Hy	25/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
215	232	Nguyễn Phúc Sa Hỷ	4/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
216	233	Han Jiwoo	29/5/2008	Nam	Gyeonggi, Hàn Quốc	XH4	10C09	X		
217	234	Nguyễn Đoàn Hiệp Justin	7/3/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
218	235	Lê Trần Gia Khải	6/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
219	237	Võ Đình Khải	13/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
220	239	Du An Khang	30/7/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
221	240	Hà Gia Khang	7/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
222	241	Huỳnh Nguyễn Nhật Khang	12/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
223	242	Lê Hồ Hoàng Khang	14/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
224	243	Lê Thùy Khang	9/7/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X
225	244	Lê Trọng Khang	18/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
226	245	Nguyễn Duy Khang	9/12/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
227	247	Nguyễn Minh Khang	20/9/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
228	248	Nguyễn Minh Khang	11/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
229	249	Nguyễn Phúc Nguyễn Khang	26/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
230	250	Tô Gia Khang	4/6/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
231	251	Trần Khang	2/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
232	252	Vũ Duy Khang	28/2/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	X
233	253	Ngô Duy Khanh	14/7/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X		
234	254	Ngô Ngọc Minh Khanh	18/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
235	256	Trần Ngọc Mai Khanh	5/5/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14		X	X
236	257	Huỳnh Dương Ngọc Khánh	13/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
237	258	Nguyễn Minh Khánh	23/12/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		
238	259	Phạm Hoàng Khánh	1/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
239	260	Tô Bửu Khánh	1/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
240	261	Trương Phú Khánh	26/10/2008	Nam	Đồng Tháp	TN1	10C13		X	
241	262	Võ Ngọc Minh Khánh	5/2/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
242	263	Nguyễn Đức Khiết	15/6/2008	Nam	Thái Nguyên	TN1	10C12			X
243	264	Đặng Tống Đăng Khoa	3/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
244	266	Lê Nguyễn Đăng Khoa	15/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
245	267	Nguyễn Anh Khoa	2/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
246	268	Nguyễn Đăng Khoa	22/10/2008	Nam	Phú Yên	XH3	10C06	X	X	X
247	269	Nguyễn Đăng Khoa	18/2/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09	X		
248	270	Nguyễn Đăng Khoa	27/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
249	271	Nguyễn Đăng Anh Khoa	14/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
250	272	Phan Quốc Đăng Khoa	30/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03			X
251	273	Tô Đăng Khoa	25/6/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
252	274	Văn Võ Đăng Khoa	26/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18			
253	275	Bùi Hoàng Khôi	8/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
254	276	Huỳnh Dương Hoàng Khôi	7/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
255	277	Lê Anh Khôi	20/7/2008	Nam	Bình Thuận	TN2	10C14	X	X	X
256	278	Lê Đăng Khôi	10/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
257	279	Lê Minh Khôi	10/8/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X		X
258	280	Nguyễn Anh Khôi	29/4/2008	Nam	Tỉnh Kiên Giang	XH1	10C03		X	
259	281	Nguyễn Đức Anh Khôi	25/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13			X
260	283	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	5/9/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
261	284	Nguyễn Minh Khôi	27/6/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
262	285	Phạm Anh Khôi	26/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
263	286	Phạm Ngọc An Khôi	20/10/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16		X	
264	287	Phạm Tuấn Khôi	6/2/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			X
265	288	Đặng Trung Kiên	30/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
266	289	Đinh Hoàng Kiên	26/10/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
267	290	Nguyễn Trung Kiên	13/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
268	291	Võ Trung Kiên	8/4/2008	Nam	Quảng Ngãi	TN3	10C17			X
269	292	Vũ Ngọc Kiên	31/3/2008	Nam	Thành phố Hải Phòng	TN1	10C11	X		
270	293	Lê Anh Kiệt	30/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
271	294	Lưu Tuấn Kiệt	26/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13			X
272	295	Nguyễn Minh Kiệt	17/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
273	296	Võ Anh Kiệt	25/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
274	297	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	4/1/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
275	298	Tăng Mỹ Kim	12/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
276	299	Trịnh Thiên Kim	31/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
277	300	Võ Thiên Kim	24/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
278	301	Vũ Ngọc Thiên Kỳ	11/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
279	302	Nguyễn Hà Lam	20/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
280	303	Vũ Nguyễn Phương Lam	10/6/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05		X	
281	305	Diệp Bảo Lâm	10/3/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
282	307	Vũ Phạm Sơn Lâm	12/8/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		X
283	309	Nguyễn Thị Thanh Lan	4/12/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
284	310	Tăng Huệ Liên	2/1/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13		X	
285	311	Cao Ngọc Cát Tiên Linda	16/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
286	312	Đỗ Ngọc Linh	4/11/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		
287	313	Hoàng Ngọc Linh	15/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
288	314	Lê Hoàng Nhã Linh	28/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15		X	X
289	315	Lê Ngọc Thảo Linh	26/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
290	316	Lý Hoàng Khánh Linh	31/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
291	317	Ngô Thùy Linh	26/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
292	318	Ngô Thùy Linh	8/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
293	319	Nguyễn Hồng Hà Linh	12/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
294	320	Nguyễn Khánh Linh	19/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
295	321	Nguyễn Ngọc Phương Linh	8/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
296	322	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/11/2008	Nữ	Bắc Giang	TN1	10C12			X
297	325	Phạm Thị Ngọc Linh	30/3/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
298	326	Tạ Hoàng Gia Linh	18/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
299	327	Tăng Ngọc Thảo Linh	25/11/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
300	329	Trần Ngọc Khánh Linh	26/8/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			
301	330	Trần Ngọc Phương Linh	17/5/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
302	331	Trần Thùy Linh	13/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
303	332	Trần Võ Phương Linh	9/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
304	333	Vũ Trần Phương Linh	28/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
305	334	Bạch Tấn Lộc	5/4/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
306	335	Đoàn Hòa Tấn Lộc	1/10/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
307	336	Dương Minh Lộc	28/10/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
308	337	Nguyễn Tấn Lộc	15/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
309	338	Trần Quang Lộc	11/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
310	339	Văn Nguyễn Xuân Lộc	27/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
311	340	Đỗ Hoàng Long	29/6/2008	Nam	Tỉnh Khánh Hòa	XH1	10C02	X		X
312	341	Dương Vũ Nhật Long	9/5/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
313	342	Hồ Minh Long	11/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
314	343	Hoàng Hải Long	4/3/2008	Nam	Thành phố Hà Nội	XH1	10C01	X	X	X
315	344	Huỳnh Bảo Long	5/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
316	345	Huỳnh Xuân Minh Long	23/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
317	346	Lăng Hoàng Long	29/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
318	347	Lê Minh Long	26/3/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09			X
319	348	Mai Hà Bảo Long	9/3/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
320	349	Tô Hoàng Long	21/8/2008	Nam	Tiền Giang	TN2	10C14			X
321	350	Vũ Dương Thanh Long	15/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
322	351	Lê Nho Nhật Luân	14/6/2008	Nam	Đà Nẵng	TN3	10C15		X	X
323	352	Trần Hữu Luân	8/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	
324	354	Nguyễn Hoàng Phương Mai	3/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
325	355	Trần Thị Tuyết Mai	27/8/2008	Nữ	Tỉnh Vĩnh Long	TN1	10C12			X
326	356	Bùi Minh Mẫn	13/1/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X		X
327	357	Phan Tiêu Mẫn	7/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01		X	X
328	358	Nguyễn Tấn Mạnh	7/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
329	359	Phạm Huỳnh Đức Mạnh	8/12/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
330	360	Trần Thế Mạnh	15/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
331	361	Lương Hải Mi	9/2/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
332	362	Nguyễn Ái Mi	14/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
333	363	Cao Hoàng Minh	26/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
334	364	Đào Nhật Minh	20/9/2008	Nam	Hải Phòng	TN3	10C16	X	X	X
335	365	Đỗ Thiện Minh	4/7/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
336	366	Hà Văn Minh	27/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
337	367	Hồ Đăng Minh	11/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13			X
338	369	Lâm Nguyễn Nhật Minh	14/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
339	370	Lê Anh Minh	8/2/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
340	371	Lê Ngọc Minh	5/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13	X	X	X
341	372	Lê Nho Nhật Minh	14/6/2008	Nam	Đà Nẵng	TN2	10C14		X	X
342	373	Lê Quang Minh	17/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		
343	375	Ngô Nhật Minh	17/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12			X
344	376	Nguyễn Hữu Nhựt Minh	20/8/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
345	377	Nguyễn Huy Minh	30/6/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14		X	X
346	378	Nguyễn Nhật Minh	12/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
347	379	Nguyễn Quang Minh	4/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
348	380	Nguyễn Thành Minh	12/1/2008	Nam	Tỉnh Quảng Nam	XH1	10C04	X		

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
349	382	Phạm Quốc Minh	7/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
350	383	Phạm Vũ Huy Minh	12/12/2008	Nam	Thành phố Hải Phòng	XH3	10C08		X	X
351	384	Trần Công Minh	29/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13	X	X	
352	385	Trần Hải Minh	1/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
353	387	Trịnh Thu Minh	10/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
354	388	Đinh Thị Diễm My	11/8/2008	Nữ	Tỉnh Ninh Bình	XH1	10C03		X	X
355	389	Đoàn Võ Hà My	15/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
356	390	Hoàng Bảo My	31/3/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
357	391	Phan Quỳnh Bảo My	18/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
358	392	Nguyễn Hoàng Thái Mỹ	2/6/2008	Nữ	Đồng Nai	TN3	10C16	X	X	X
359	393	Quách Ngọc Mỹ	3/10/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		
360	394	Huỳnh Lê Sơn Nam	30/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		
361	395	Lê Đức Nam	8/6/2008	Nam	Ninh Bình	TN1	10C11	X		
362	396	Lê Ngọc Nam	29/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
363	398	Dương Ngọc Kim Ngân	4/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
364	399	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	5/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	X
365	400	Nguyễn Hoàng Thiên Ngân	18/8/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
366	401	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	17/3/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
367	402	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	3/3/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X	X	
368	403	Nguyễn Ngọc Thanh Ngân	7/12/2008	Nữ	Tỉnh Quảng Nam	TN2	10C14	X		
369	404	Nguyễn Thái Kim Ngân	6/1/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
370	405	Phạm Thị Thúy Ngân	11/1/2008	Nữ	Bình Thuận	TN1	10C10		X	X
371	406	Trần Huỳnh Ngọc Ngân	1/5/2008	Nữ	Bình Thuận	XH1	10C02	X		X
372	407	Trần Mai Hồng Ngân	2/6/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
373	409	Vũ Trần Kim Ngân	20/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
374	410	Bùi Gia Nghi	19/12/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X
375	411	Huỳnh Bùi Phương Nghi	10/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
376	412	Lâm Tuyết Nghi	3/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
377	413	Lê Gia Nghi	22/7/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15		X	X
378	414	Nguyễn Trần Đông Nghi	3/7/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
379	415	Trần Bảo Nghi	28/10/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			X
380	416	Từ Phương Nghi	8/4/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			
381	417	Nguyễn Thành Nghĩa	6/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
382	418	Bùi Nguyễn Bảo Ngọc	30/6/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X	X	
383	419	Bùi Nguyễn Bích Ngọc	10/5/2008	Nữ	Khánh Hòa	XH3	10C06			X
384	420	Đặng Nguyễn Khánh Ngọc	7/4/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
385	421	Đặng Phương Ngọc	20/12/2008	Nữ	Khánh Hòa	TN2	10C14	X	X	X
386	422	Đỗ Bảo Ngọc	29/9/2008	Nữ	Hưng Yên	TN1	10C10	X	X	X
387	423	Đỗ Khánh Ngọc	25/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
388	424	Hoàng Châu Khánh Ngọc	12/3/2008	Nữ	Đồng Nai	XH2	10C05			
389	425	Hoàng Lê Yến Ngọc	19/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
390	426	Hoàng Mỹ Ngọc	3/10/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X	X	
391	427	Hoàng Nguyễn Thiên Ngọc	29/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
392	428	La Bảo Ngọc	23/4/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			
393	429	Lê Hoàng Bảo Ngọc	31/8/2008	Nữ	Đắk Lắk	TN3	10C18	X		X
394	430	Lê Hồng Ngọc	26/8/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
395	431	Lương Khánh Ngọc	11/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12			X
396	432	Nguyễn Hồng Ngọc	30/1/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
397	433	Nguyễn Lê Như Ngọc	10/7/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
398	434	Nguyễn Minh Ngọc	20/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
399	435	Nguyễn Như Bảo Ngọc	25/12/2008	Nữ	Tỉnh Tây Ninh	XH4	10C09			X
400	438	Nguyễn Võ Bảo Ngọc	7/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16	X	X	
401	439	Nguyễn Vũ Như Ngọc	8/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13	X	X	
402	440	Phạm Lê Bích Ngọc	1/1/2008	Nữ	Bình Định	XH3	10C08		X	X
403	441	Phạm Minh Ngọc	22/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
404	442	Phan Lâm Minh Ngọc	13/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
405	443	Văn Tiểu Ngọc	17/5/2007	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
406	444	Võ Quỳnh Như Ngọc	26/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
407	445	Nguyễn Hoàng Gia Nguyên	13/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
408	446	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên	26/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
409	448	Nguyễn Ngọc Khoa Nguyên	9/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
410	449	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	8/6/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			
411	450	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	10/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
412	451	Nguyễn Quốc Kỳ Nguyên	24/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
413	452	Phạm Lê Phúc Nguyên	30/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
414	453	Bùi Thị Nguyệt	25/11/2008	Nữ	Đồng Nai	XH3	10C07	X		X
415	454	Nguyễn Ngọc Như Nguyệt	2/7/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
416	455	Hồ Lê Thanh Nhân	27/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
417	456	Võ Ngọc Nhân	15/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
418	457	Đỗ Anh Nhật	12/1/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X	X	
419	458	Đỗ Minh Nhật	28/5/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
420	459	Nguyễn Tạ Minh Nhật	23/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
421	460	Nguyễn Trần Minh Nhật	25/11/2008	Nam	Tỉnh Quảng Ngãi	TN3	10C16	X	X	X
422	461	Đinh Lý Hoàng Nhi	3/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
423	462	Hà Hoàng Phương Nhi	25/1/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16		X	
424	463	Hoàng Nguyễn Phương Nhi	2/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
425	464	Lê Nguyễn Bảo Nhi	31/10/2007	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
426	465	Lê Yên Nhi	30/1/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
427	466	Lương Hiếu Nhi	29/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			
428	467	Ngô Yến Nhi	26/7/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
429	468	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	10/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
430	469	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	8/4/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
431	470	Nguyễn Lê Hoàng Nhi	15/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
432	471	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	16/8/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
433	472	Phạm Bảo Nhi	3/2/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
434	473	Trần Hồ Yến Nhi	30/4/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		
435	474	Trần Nguyễn Phương Nhi	22/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
436	475	Nguyễn An Nhiên	28/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
437	476	Huỳnh Ngọc Minh Như	12/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
438	477	Kiên Đặng Quỳnh Như	8/2/2008	Nữ	Tiền Giang	XH1	10C03		X	
439	478	Mai Quỳnh Như	16/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
440	479	Phan Quỳnh Như	11/11/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		X
441	480	Võ Ngọc Nguyên Như	16/9/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			
442	481	Võ Nguyễn Quỳnh Như	29/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
443	482	Đinh Chu Quỳnh Nhung	25/6/2008	Nữ	Lâm Đồng	XH2	10C05	X		X
444	483	Mai Ngô Thùy Nhung	22/10/2008	Nữ	Kiên Giang	XH3	10C07	X		
445	484	Nguyễn Tuyết Nhung	7/5/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
446	485	Thái Hồng Nhung	22/5/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		X
447	486	Vũ Thanh Nhung	7/9/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
448	487	Trương Minh Nhựt	25/5/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
449	488	Đỗ Hùng Phát	6/5/2008	Nam	Tỉnh Đồng Tháp	TN3	10C17			X
450	489	Hà Đỗ Tấn Phát	11/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
451	490	Huỳnh Duy Phát	28/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	
452	491	Huỳnh Tấn Phát	24/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	
453	492	Huỳnh Thanh Phát	2/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
454	493	Ngô Tuấn Phát	11/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
455	494	Nguyễn Minh Phát	22/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
456	495	Nguyễn Tấn Phát	11/6/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X	X	X
457	496	Phạm Đức Phát	1/10/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14	X		
458	497	Phạm Hoài Đại Phát	21/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
459	498	Trần Lương Minh Phát	23/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
460	499	Trần Văn Đại Phát	30/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
461	500	Đan Phong	17/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
462	501	Tạ Đình Phong	27/4/2008	Nam	Tiền Giang	TN1	10C13			X
463	502	Vương Văn Phong	5/6/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			X
464	503	Lương Cao Thiên Phú	3/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
465	504	Nguyễn Hoàng Gia Phú	22/2/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
466	505	Bùi Xuân Phúc	28/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
467	506	Đình Công Phúc	28/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
468	507	Hà Hồng Phúc	17/1/2008	Nam	Vĩnh Long	TN1	10C11			X
469	508	Hồ Như Phúc	9/6/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
470	509	Hoàng Vũ Minh Phúc	25/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
471	510	Lâm Quang Phúc	29/3/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	
472	511	Lê Huỳnh Gia Phúc	1/9/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
473	512	Lê Trần Bảo Phúc	8/3/2008	Nam	Bạc Liêu	TN2	10C14			
474	513	Ngô Tấn Phúc	1/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
475	514	Nguyễn Hoàng Phúc	2/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		X
476	515	Nguyễn Minh Phúc	10/1/2008	Nam	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TN3	10C18	X		X
477	516	Phạm Gia Phúc	2/2/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01		X	X
478	517	Phạm Hồng Phúc	14/9/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
479	518	Tăng Gia Phúc	14/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
480	519	Trần Minh Phúc	13/7/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05			
481	520	Võ Thanh Phúc	3/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
482	521	Vũ Đình Phước	25/7/2008	Nam	Tỉnh Nam Định	TN2	10C14			
483	522	Huỳnh Trương Khánh Phương	16/10/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		
484	523	La Hoàng Khánh Phương	6/2/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05		X	X
485	524	Lê Thụy Minh Phương	19/3/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X	X	
486	525	Nguyễn Hạ Minh Phương	6/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
487	526	Nguyễn Hoàng Thư Phương	25/8/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
488	527	Nguyễn Ngọc Minh Phương	5/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
489	528	Nguyễn Phúc Minh Phương	21/7/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
490	529	Nguyễn Thanh Phương	2/7/2007	Nam	Thành phố Cần Thơ	XH1	10C02	X		X
491	530	Nguyễn Trần Thảo Phương	15/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
492	531	Trần Minh Phương	24/7/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
493	532	Trần Thị Ngọc Phượng	26/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
494	533	Trương Ngọc Kim Phượng	27/3/2008	Nữ	Quảng Nam	XH3	10C06			X
495	534	Cao Minh Quân	19/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
496	535	Cáp Nguyễn Hồng Quân	11/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
497	536	Đỗ Minh Quân	17/3/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09			
498	537	Đoàn Ngọc Minh Quân	24/5/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
499	538	Lê Hoàng Hải Quân	30/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
500	539	Lê Trần Anh Quân	5/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
501	540	Nguyễn Mạnh Quân	28/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07			
502	541	Nguyễn Minh Quân	23/6/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			X
503	542	Phạm Anh Quân	6/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
504	543	Phan Võ Minh Quân	10/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
505	544	Vũ Đông Quân	21/2/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05	X		X
506	545	Lê Hồng Quang	25/2/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09	X		
507	547	Trần Chính Quốc	27/9/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
508	548	Lê Anh Quý	22/1/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
509	549	Nguyễn Quang Quý	19/2/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
510	550	Nguyễn Thanh Quý	30/5/2008	Nam	Đắk Lắk	XH1	10C04	X		
511	551	Lâm Phụng Quyên	13/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
512	552	Lưu Hoàng Quyên	25/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
513	553	Nguyễn Lê Như Quỳnh	12/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13	X	X	
514	554	Phan Thị Trúc Quỳnh	17/11/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C16			
515	555	Trần Huy Quỳnh	1/3/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
516	556	Trần Ngọc Vân Quỳnh	24/6/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
517	557	Trần Như Quỳnh	24/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
518	558	Trương Hoàng Diễm Quỳnh	30/6/2008	Nữ	Vĩnh Long	XH1	10C01	X	X	X
519	559	Vũ Như Quỳnh	31/10/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	
520	560	Lê Kiều San San	1/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
521	561	Đào Thế Sang	2/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
522	562	Nguyễn Thanh Sang	8/10/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	X
523	563	Bùi Hữu Tài	14/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		
524	565	Hoàng Tô Đức Tài	25/9/2008	Nam	Yên Bái	XH3	10C08		X	X
525	566	Nguyễn Đức Tài	26/5/2008	Nam	Tỉnh Nghệ An	XH1	10C02	X		X
526	567	Nguyễn Ngọc Tài	9/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01		X	X
527	568	Huỳnh Minh Tâm	13/3/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
528	569	Lê Minh Tâm	28/11/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
529	570	Nguyễn Ngọc Khai Tâm	10/8/2008	Nữ	Tỉnh Đồng Nai	XH1	10C03			
530	571	Phạm Nguyễn Hữu Tâm	9/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
531	572	Phan Minh Tâm	31/1/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			
532	573	Ngô Chí Tân	11/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
533	574	Nguyễn Đăng Đình Thắng	1/10/2008	Nam	Tỉnh Tiền Giang	TN3	10C18	X		X
534	575	Nguyễn Đức Thắng	11/11/2008	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	TN2	10C14		X	X
535	576	Hồng Thiên Thanh	30/11/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07			X
536	577	Lê Ngọc Thiên Thanh	28/8/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X	X	X
537	578	Nguyễn Hoài Thanh	18/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
538	580	Trần Quế Thanh	6/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
539	581	Đoàn Minh Thành	10/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
540	582	Hồ Công Thành	30/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
541	583	Huỳnh Tấn Thành	4/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
542	584	Nguyễn Tiến Thành	22/9/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	X
543	585	Võ Chấn Thành	3/7/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
544	586	Bùi La Thảo	28/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
545	587	Thái Diệp Thanh Thảo	1/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
546	589	Vũ Ngọc Phương Thảo	29/11/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
547	590	Nguyễn Hồ Anh Thế	30/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			
548	591	Lê Ngọc Bảo Thi	6/8/2008	Nữ	Bình Thuận	XH3	10C08			

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
549	592	Trần Hà Thi	2/7/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
550	593	Hồ Ngọc Thiên	2/7/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
551	594	Huỳnh Ngọc Thiện	18/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
552	595	Nguyễn Châu Hoàng Thiện	2/12/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08		X	
553	596	Hoàng Nhật Thịnh	14/4/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
554	597	Lê Trường Thịnh	21/9/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	
555	598	Mã Đức Thịnh	29/8/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
556	599	Nguyễn Minh Thịnh	21/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
557	600	Nguyễn Phúc Thịnh	3/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	X
558	601	Tạ Đức Thịnh	6/2/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
559	602	Tổng Đức Thịnh	13/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
560	603	Trần Đại Thịnh	21/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
561	604	Trần Quốc Thịnh	11/2/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05			X
562	605	Nguyễn Thị Anh Thơ	29/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
563	606	Lê Phan Văn Thọ	8/1/2008	Nam	Thừa Thiên Huế	TN1	10C13		X	
564	607	Bùi Nguyễn Anh Thư	17/11/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
565	608	Cao Thị Anh Thư	4/2/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
566	609	Đặng Khánh Thư	3/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
567	610	Đỗ Minh Thư	6/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
568	611	Đôn Hoàng Minh Thư	2/7/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
569	612	Hoàng Anh Thư	1/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
570	613	Huỳnh Lê Minh Thư	5/11/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	X
571	614	Lê Hoàng Kim Thư	11/9/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
572	615	Lê Minh Thư	7/6/2008	Nữ	Tỉnh Đồng Nai	XH3	10C08		X	
573	616	Lê Ngọc Minh Thư	18/9/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		X
574	617	Lê Trương Minh Thư	9/12/2008	Nữ	An Giang	XH3	10C06			X
575	618	Nguyễn Anh Thư	3/4/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
576	619	Nguyễn Ngọc Anh Thư	7/11/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
577	620	Nguyễn Ngọc Minh Thư	10/10/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
578	621	Nguyễn Vũ Minh Thư	22/8/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
579	622	Phan Đồng Anh Thư	6/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
580	623	Phan Minh Thư	28/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
581	624	Phan Nguyễn Minh Thư	10/1/2008	Nữ	Tỉnh Quảng Ngãi	TN3	10C15		X	X
582	625	Phan Thị Anh Thư	5/11/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X		X
583	626	Tô Anh Thư	24/8/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			
584	627	Tôn Thị Minh Thư	28/4/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	X
585	628	Trần Nguyên Huỳnh Thư	12/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
586	630	Cam Hữu Hiếu Thuận	10/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			X
587	632	Nguyễn Tiến Thuận	7/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C03		X	X
588	633	Nguyễn Hồng Thuý	20/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
589	634	Phạm Thị Thanh Thuý	12/11/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
590	635	Phạm Thanh Thùy	18/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
591	636	Võ Phương Thùy	1/2/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
592	637	Nguyễn Ngọc Thanh Thủy	6/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
593	638	Bùi Trương Anh Thy	7/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
594	639	Huỳnh Ngọc Bảo Thy	6/12/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X		X
595	640	Lê Nguyễn Nhã Thy	4/10/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
596	641	Lý Huỳnh Ngọc Thy	12/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			
597	642	Mai Quỳnh Thy	6/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
598	643	Nguyễn Bùi Phụng Thy	6/8/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
599	644	Nguyễn Hoàn Bảo Thy	22/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
600	645	Nguyễn Lê Đan Thy	16/10/2008	Nữ	Đắk Lắk	XH2	10C05		X	X
601	646	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	8/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	
602	647	Phạm Ngọc Minh Thy	17/2/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		X
603	648	Phạm Ngọc Uyên Thy	26/3/2008	Nữ	Gia Lai	XH3	10C07	X		X
604	649	Trần Minh An Thy	14/9/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X		
605	650	Trương Huỳnh Mai Thy	6/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
606	651	Võ Ngọc Bảo Thy	19/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	X
607	652	Đặng Thủy Tiên	27/6/2008	Nữ	Tỉnh Đồng Nai	TN1	10C11			
608	653	Đỗ Hoàng Thủy Tiên	16/8/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
609	654	Trần Ngọc Thủy Tiên	28/1/2008	Nữ	Tỉnh Đắk Lắk	XH1	10C03		X	X
610	655	Trần Thụy Ngọc Tiên	17/5/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
611	656	Đào Việt Tiến	24/9/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		
612	657	Đỗ Mạnh Tiến	5/5/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	X
613	658	Huỳnh Ngọc Tiến	14/9/2008	Nam	Đồng Nai	XH3	10C08		X	X
614	659	Nguyễn Minh Tiến	18/7/2008	Nam	Tỉnh Bình Định	TN2	10C14			
615	660	Nguyễn Trần Nam Tiến	7/6/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
616	661	Phạm Vũ Huy Tiến	9/10/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C10		X	X
617	662	Phan Huỳnh Vĩnh Tiến	1/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16		X	X
618	663	Trần Hữu Tiến	10/10/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15		X	X
619	664	Huỳnh Trung Tín	6/12/2008	Nam	Kiên Giang	TN1	10C13		X	X
620	665	Nguyễn Lê Phú Tín	6/6/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13			X
621	666	Nguyễn Hoàng Tina	30/4/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
622	667	Trần Thiên Toàn	2/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
623	668	Lê Bảo Trâm	13/8/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X	X	
624	670	Trương Bảo Trâm	29/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
625	671	Đỗ Ngọc Bảo Trân	17/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
626	673	Lê Nguyễn Bảo Trân	24/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
627	674	Lê Nguyễn Bảo Trân	28/4/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
628	675	Nguyễn Hoài Bảo Trân	28/8/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
629	676	Nguyễn Ngọc Ái Trân	25/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
630	677	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	21/3/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
631	678	Phạm Huỳnh Bảo Trân	16/12/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
632	679	Quách Bảo Trân	3/2/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
633	680	Thái Thanh Bảo Trân	20/3/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
634	681	Võ Bảo Trân	2/4/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
635	682	Đặng Ngọc Phương Trang	7/8/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	X
636	683	Lê Nguyễn Phương Trang	9/4/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10	X	X	X
637	684	Nguyễn Bùi Ngọc Trang	22/7/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C10		X	X
638	685	Nguyễn Phương Trang	14/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
639	686	Bùi Minh Trí	13/1/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C12	X		X
640	687	Lê Trần Minh Trí	26/12/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		
641	688	Nguyễn Minh Trí	10/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		
642	689	Trần Lương Minh Trí	23/1/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
643	690	Trần Minh Trí	13/5/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11			X
644	691	Đặng Ngọc Minh Triết	11/12/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			X
645	692	Lưu Minh Triết	17/9/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
646	693	Nguyễn Minh Triết	18/8/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C13			X
647	694	Nguyễn Quốc Triệu	28/5/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
648	695	Nguyễn Lai Nhã Trúc	24/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
649	696	Nguyễn Thuý Trúc	26/9/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13		X	
650	697	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	19/1/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05			X
651	698	Trần Ngọc Thanh Trúc	2/4/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
652	699	Văn Thị Thanh Trúc	3/1/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X	X	
653	700	Nguyễn Thanh Trường	6/11/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X		X
654	701	Trần Nhật Trường	19/11/2008	Nam	TP HCM	TN2	10C14			X
655	702	Đặng Ngọc Thanh Tú	29/2/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X	X	X
656	703	Vũ Ngọc Cẩm Tú	18/3/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X	X	X
657	704	Lê Anh Tuấn	26/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C02	X		X
658	705	Phạm Quốc Tuấn	23/5/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
659	706	Thái Bảo Tuấn	16/5/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
660	707	Trần Kiến Túc	7/10/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15	X	X	X
661	708	Nguyễn Phúc Gia Tuệ	2/5/2008	Nữ	Khánh Hòa	XH2	10C05		X	X
662	709	Châu Hoàng Tùng	8/7/2008	Nam	TP HCM	XH2	10C05		X	X
663	710	Lộ Thanh Tùng	7/4/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C16	X	X	X
664	711	Lê Cát Tường	19/8/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			
665	712	Lê Mai Thu Tuyền	5/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	
666	713	Lê Thanh Tuyền	25/5/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
667	715	Huỳnh Nhật Trúc Uyên	3/10/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X		
668	716	La Minh Uyên	22/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06			X
669	717	Lê Đình Phương Uyên	17/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
670	718	Nguyễn Lê Phương Uyên	29/10/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05		X	X
671	719	Nguyễn Trần Nhã Uyên	7/4/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X	X	X
672	720	Phạm Mỹ Uyên	4/3/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
673	721	Trần Bảo Uyên	1/7/2008	Nữ	Bến Tre	XH2	10C05	X	X	X
674	722	Trần Ngọc Phương Uyên	29/6/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
675	723	Trương Thế Lộc Uyên	21/10/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X	X	
676	724	Cao Phương Vân	4/8/2008	Nữ	Phú Yên	XH1	10C01	X	X	
677	726	Trần Thị Thảo Vân	27/12/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C04	X		
678	727	Trương Nguyễn Hải Vân	26/2/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	X
679	728	Vương Bội Vân	10/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
680	729	Nguyễn Đình Văn	13/11/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C18	X		
681	730	Nguyễn Võ Khánh Vi	1/11/2008	Nữ	Khánh Hòa	XH1	10C01	X	X	X
682	731	Phan Lê Tường Vi	5/12/2008	Nữ	Bình Định	XH1	10C02	X		X
683	732	Trần Ngọc Tường Vi	10/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
684	733	Đoàn Hồng Vĩ	2/3/2008	Nam	Tỉnh Đồng Nai	TN1	10C11	X		
685	734	Trần Phạm Thế Vĩ	21/2/2008	Nam	TP HCM	XH4	10C09	X	X	X
686	735	Lê Bảo Gia Viên	30/3/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	
687	736	Nguyễn Hoàng Việt	21/9/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		X
688	737	Nguyễn Quốc Việt	15/12/2008	Nam	TP HCM	TN1	10C11	X		
689	738	Đoàn Thế Vinh	7/5/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06			X
690	739	Lưu Gia Vinh	5/12/2008	Nam	Quảng Nam	XH3	10C07	X		X
691	740	Nguyễn Tuấn Vinh	10/11/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
692	741	Phạm Tấn Vũ	17/9/2008	Nam	Tỉnh Tiền Giang	XH3	10C08		X	X
693	742	Âu Phương Vy	20/11/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		
694	743	Đặng Nguyễn Nhật Vy	2/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
695	744	Diệp Huỳnh Thanh Vy	21/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
696	745	Dương Thị Tường Vy	20/3/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C15		X	X
697	746	Dương Yến Vy	12/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
698	747	Hà Đào Phương Vy	24/10/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
699	748	Hoàng Nguyễn Thanh Vy	14/8/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
700	749	Lê Hoàng Phương Vy	17/7/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
701	750	Lê Ngọc Bảo Vy	29/3/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09		X	X
702	751	Nguyễn Bình Phương Vy	16/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
703	752	Nguyễn Kim Vy	19/1/2008	Nữ	Tiền Giang	XH3	10C08		X	
704	753	Nguyễn Ngọc Tường Vy	6/11/2008	Nữ	Tỉnh Đồng Tháp	XH1	10C01	X	X	
705	754	Nguyễn Ngọc Yến Vy	26/3/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C11	X		
706	755	Nguyễn Thế Lê Vy	9/12/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C17			X
707	756	Phùng Bích Vy	24/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
708	757	Phùng Yến Vy	8/5/2008	Nữ	Thành phố Hà Nội	XH1	10C04	X		
709	759	Nguyễn Đoàn Nghênh Xuân	6/1/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C12	X		X
710	760	Trần Nguyễn Phùng Xuân	22/2/2008	Nam	Gia Lai	XH1	10C03		X	X
711	761	Nguyễn Thị Kim Xuyên	30/9/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02			X
712	762	Lê Ngọc Như Ý	26/1/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
713	763	Nguyễn Minh Như Ý	11/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C01	X	X	X
714	764	Nguyễn Ngọc Tây Ý	2/7/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X	X	X
715	765	Nguyễn Như Ý	6/4/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14	X		X
716	766	Phạm Ngọc Như Ý	10/6/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C02	X		X
717	767	Trần Ngọc Như Ý	25/6/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
718	768	Võ Như Ý	15/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C08			
719	769	Willes Quốc Yên	28/9/2007	Nam	TP HCM	XH1	10C02			X
720	770	Lê Dương Bảo Yến	12/9/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
721	771	Mai Hoàng Yến	12/11/2008	Nữ	TP HCM	TN1	10C13			X
722	772	Ngô Kim Yến	14/1/2008	Nữ	TP HCM	XH1	10C03		X	
723	773	Phan Nguyễn Hải Yến	13/8/2008	Nữ	TP HCM	XH2	10C05	X	X	X
724	774	Trần Hoàng Yến	22/3/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			X
725	775	Trần Kim Yến	2/7/2008	Nữ	TP HCM	TN3	10C18	X		X
726	776	Trần Ngọc Hoàng Yến	6/10/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
727	777	Bùi Trần Hữu Mạnh	16/12/2008	Nam	TP HCM	XH1	10C01	X	X	
728	778	Nguyễn Ngọc Đan Thuỷ	11/11/2008	Nữ	TP HCM	TN2	10C14			
729	779	Lê Anh Kiệt	24/1/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
730	780	Mai Trung Sơn	9/7/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
731	781	Lương Khả Nhi	13/5/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		
732	782	Lê Minh Quân	19/7/2008	Nam	TP HCM	XH3	10C06		X	
733	783	Từ Trương Gia Hân	6/9/2008	Nữ	TP HCM	XH4	10C09	X		
734	784	Huỳnh Anh Kiệt	23/10/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C07			X
735	785	Nguyễn Phước Thịnh	28/2/2008	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
736	786	Trần Lê Khánh Như	5/12/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C06	X	X	X
737	787	Phạm Quang Minh	6/12/2007	Nam	TP HCM	TN1	10C13		X	
738	788	Lê Hải Đăng	56/9/2006	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
739	789	Hồ Phú Tiến	13/2/2008	Nam	Đồng Tháp	XH1	10C01			
740	790	Trần Nguyễn Phúc Khải	3/8/2006	Nam	TP HCM	TN3	10C17			
741	791	Lê Huy Cường	30/6/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C15	X	X	X
742	792	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	14/10/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C16	X	X	X
743	793	Bùi Nhật Minh Anh	20/1/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C16	X	X	
744	794	Hồ Nữ Thanh Trúc	10/10/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C12	X		X
745	795	Đào Gia Mẫn	1/11/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C13			X
746	796	Hà Xuân Như	3/3/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C18	X		
747	797	Đặng Nguyễn Hồng Ân	18/1/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C18	X		
748	798	Nguyễn Minh Trí	7/1/2008	Nam	Tp. HCM	TN1	10C10		X	X

Stt	STT Hồ Sơ	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Nơi sinh	TH	Lớp	ĐK BT	ĐK AV	TH MOS
749	799	Nguyễn Trần Gia Bảo	28/2/2008	Nam	Tp. HCM	XH3	10C07	X		
750	800	Phạm Trần Thanh An	11/3/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C11	X		
751	801	Bùi Gia Phúc	26/6/2008	Nam	Tp. HCM	XH4	10C09	X		
752	802	Hoàng Phương Hà	16/4/2008	Nữ	Hà Nội	TN1	10C12	X		X
753	803	Trần Hoàng Quân	12/12/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
754	804	Bùi Quang Trường	26/10/2008	Nam	Tp. HCM	TN1	10C13	X	X	
755	805	Bạch Kiều Hoàng Thông	16/1/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
756	806	Bùi Tiến Dũng	19/8/2008	Nam	Tp. HCM	TN1	10C11	X		
757	807	Ngô Lê Yến Nhi	4/1/2008	Nữ	Tp. HCM	TN2	10C14	X		
758	808	Đoàn Quốc Bảo	30/6/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C17			X
759	809	Đỗ Ngọc Bảo Thy	12/2/2008	Nữ	Tp. HCM	XH3	10C06	X	X	X
760	811	Đỗ Hương Nhi	18/2/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C13	X	X	
761	812	Nguyễn Hoàng Phát	3/9/2008	Nam	Tp. HCM	XH4	10C09			
762	813	Trần Phan Gia Khang	28/3/2008	Nam	Tp. HCM	TN2	10C14			
763	814	Lê Hải Đăng	14/11/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C17			
764	815	Nguyễn Đức Anh Tuấn	16/6/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
765	816	Nguyễn Hoàng Nghi	11/8/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C15	X	X	X
766	817	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	6/6/2008	Nữ	Bến Tre	XH3	10C07	X		
767	818	Nguyễn Hà Thủy Tiên	18/12/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C10	X	X	X
768	819	Dương Phương Mỹ Anh	7/2/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C11	X		
769	820	Đặng Hoàng Gia Cường	17/11/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
770	821	Hồ Ngọc Thảo Vy	5/11/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
771	822	Phạm Minh Quân	15/5/2008	Nam	Tp. HCM	TN3	10C18	X		X
772	823	Nguyễn Vân Anh	24/9/2008	Nữ	Tp. HCM	TN3	10C18	X		
773	824	Nguyễn Tuyết Nhi	8/7/2008	Nữ	Tp. HCM	TN2	10C14			
774	825	Trần Gia Hân	8/8/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C12	X		X
775	826	Đặng Minh Trang	20/4/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C11			
776	827	Nguyễn Khánh Ngọc	12/1/2008	Nữ	Tp. HCM	TN1	10C13			X
777	10C02	Phạm Đăng Yến Linh	11/10/2007	Nữ	TP HCM	XH1	10C03			
778	10C02	Hà Phương Nhi	14/07/2007	Nữ	Nam Định	XH1	10C03			
779	10C02	Nguyễn Phúc Khánh Quỳnh	27/04/2007	Nữ	TP HCM	XH1	10C04			
780	10C03	Đỗ Mẫn Nhi	30/07/2006	Nữ	Tỉnh Đắk Lắk	XH4	10C09			
781	10C03	Đỗ Mạnh Thắng	21/09/2007	Nam	TP HCM	XH1	10C04			
782	10C05	Nguyễn Thị Thu Hồng	08/06/2007	Nữ	TP HCM	XH3	10C06		X	
783	10C05	Phạm Nguyễn Minh Khoa	03/02/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C06	X	X	
784	10C05	Nguyễn Thụy Minh Thư	15/11/2007	Nữ	TP HCM	XH3	10C08		X	
785	10C06	Nguyễn Minh Nhựt	05/06/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
786	10C12	Phạm Ngọc Anh Thư	25/04/2007	Nữ	TP HCM	TN1	10C13		X	
787	10C13	Nguyễn Minh Tuấn	13/08/2007	Nam	TP HCM	XH1	10C04	X		
788	10C14	Trần Ngọc Ngân Khánh	03/06/2007	Nữ	TP HCM	TN1	10C11			
789	10C15	Vũ Minh Quân	06/10/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C07	X		
790	10C15	Nguyễn Đỗ Minh Trí	14/06/2007	Nam	TP HCM	XH2	10C05			
791	10C15	Đặng Phú Văn	14/07/2007	Nam	TP HCM	XH3	10C08			
792	10C15	Phan Nguyễn Như Thùy Vân	22/01/2007	Nữ	Tỉnh Đồng Nai	TN1	10C13			
793	10C16	Trịnh Mai Thảo Nguyên	19/08/2007	Nữ	TP HCM	XH4	10C09			
794	CDÉN	Trần Lê Vy	30/10/2008	Nữ	TP HCM	XH3	10C07	X		